

Số: 97/2022/QĐCNTTLH

Uông Bí, ngày 22 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Hồng D và anh Nguyễn Văn D2;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13/6/2022 về việc yêu cầu giải quyết tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn của chị Nguyễn Hồng D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 06/7/2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: chị Nguyễn Hồng D, sinh năm 1988, trú tại tổ 21, khu N, phường Y, thành phố Uông Bí;

+ Người bị kiện: anh Nguyễn Văn D2, sinh năm 1985, trú tại tổ 21, khu N, phường Y, thành phố Uông Bí;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/7/2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/7/2022, cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng D và anh Nguyễn Văn D2.

1.2. *Về con chung:* Hai bên nhất trí giao con chung Nguyễn Trí H (sinh ngày 20/10/2010) cho chị Nguyễn Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Trí H (sinh ngày 18/10/2008) cho anh Nguyễn Văn D2 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị D và anh D2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị D và anh D2 có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định pháp luật.

1.3. *Về tài sản chung:* Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Chị D và anh D2;
- VKSND Tp. Uông Bí;
- UBND p. Y;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đức